TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2025/QĐST-VHNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 29 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 20/2025/TB-TLVHNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2025, giữa người yêu cầu:

- Bà Trần Thị Thu H, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Số E P, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Ông Lê Đức P, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Số E T, phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thu H và ông Lê Đức P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Trần Thị Thu H và ông Lê Đức P thống nhất giao con chung là cháu Lê Trần Gia H1, sinh ngày: 23/3/2019 cho bà Trần Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật. Ông Lê Đức P không phải cấp dưỡng nuôi con (đã giải thích về quyền và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; tuy nhiên, bà H xác định không yêu cầu nên Tòa án không để xem xét).

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Trần Thị Thu H và ông Lê Đức P xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về lệ phí:* Bà Trần Thị Thu H nhận chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí, lệ phí theo biên lai thu tiền số 0002980 ngày 08/9/2025, của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1- Lâm Đồng. Hoàn trả cho cho bà Trần Thị Thu H số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí còn thừa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Đương sự;
- UBND phường Lâm Viên – Đà Lạt (phường 9 cũ);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Phương Dung